

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYỀN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/DS-ST

Ngày: 29/03/2021

V/v: “Tranh chấp hợp đồng mua bán”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Dương Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Đào

Bà Lâm Thị Tám

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Văn Đăng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2021/TLST-DS, ngày 15 tháng 01 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-DS, ngày 02/03/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Trần Quang S** – Chủ hộ kinh doanh Tân Thành Công.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà **Dương Gia A**. (Có mặt).

Địa chỉ: ấp S, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: 1. Ông **Ngô Văn D**, sinh năm 1970. (Có mặt).

2. Bà **Dương Thị L**, sinh năm 1975. (Có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp S, xã Tn, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/01/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Dương Gia A trình bày:

Nguyên vào ngày 19/10/2017 ông Trần Quang S là chủ hộ kinh doanh Tân Thành Công và ông Ngô Văn D, bà Dương Thị L có thỏa thuận mua bán thức ăn tôm với nhau, phía ông S sẽ cung cấp các loại thức ăn và thuốc thủy sản nhãn hiệu Việt Hoa. Quá trình nhận hàng thì hai bên sẽ ghi vào sổ của mỗi bên, khi ông D, bà L đặt hàng thì hàng hóa sẽ được nhân viên giao hàng chở tận nơi tại nhà. Khi nhận đủ hàng thì phía ông D, bà L sẽ ký nhận vào sổ theo dõi giao nhận hàng. Thời gian thanh toán là cuối mỗi vụ nuôi tôm, sau khi thu hoạch tôm ông D, bà L có nghĩa vụ phải thanh toán hết số tiền hàng cho ông S. Căn cứ vào thỏa thuận mua bán trên ông S đã cung cấp đầy đủ số lượng và chất lượng hàng hóa như hai bên thỏa thuận, sau khi nhận hàng ông D, bà L đều ký vào sổ theo dõi và

không hề có ý kiến phản đối hay khiếu nại về số lượng và chất lượng, chủng loại hàng hóa mà ông S đã giao. Tuy nhiên, ông D và bà L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán với ông S, sau khi thu hoạch tôm vào ngày 19/01/2018 bà L chỉ trả được 12.000.000 đồng còn lại 21.559.000 đồng không thanh toán. Vào ngày 29/01/2018 ông D, bà L có trả lại cho ông S 03 bao thức ăn hiệu V903 quy ra tiền 1.986.000 đồng cho nên công nợ còn lại 19.573.000đ chưa thanh toán.

Đến ngày 08/10/2019 hai bên đối chiếu công nợ thì ông D, bà L thừa nhận còn thiếu ông S số tiền 19.573.000 đồng và căn cứ vào biên bản làm việc ngày 08/10/2019 ông D, bà L cam kết vào ngày 13 hàng tháng trả số tiền 1.000.000 đồng, nếu thu hoạch tôm thì trả hết. Ông S đã nhiều lần yêu cầu bà ông D và bà L thanh toán số tiền 19.573.000 đồng nhưng ông D, bà L không thanh toán nên xảy ra tranh chấp.

Tại phiên tòa bà A đại diện cho ông S yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông D và bà L phải thanh toán số tiền mua thức ăn nuôi tôm và các loại thuốc thủy sản cho S với số tiền vốn là 19.573.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật là 10%/năm tương đương với 0.833%/tháng tạm tính từ ngày 09/10/2019 đến ngày 17/03/2021 tổng cộng là 17 tháng 08 ngày, bà A chỉ tính tròn 17 tháng bằng số tiền lãi là 2.771.732 đồng. Tổng cộng vốn và lãi tính đến ngày 17/03/2021 là 22.344.732 đồng. Đối với thời gian tính lãi từ ngày 18/3/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm nguyên đơn không yêu cầu giải quyết.

- Bị đơn bà Dương Thị L và ông Ngô Văn D đều trình bày:

Trước đây vợ chồng ông D và bà L có mua thức ăn của ông Trần Quang S và còn nợ số tiền 33.559.000 đồng sau khi thu hoạch tôm thì vợ chồng ông có trả cho ông S số tiền 12.000.000 đồng và gởi lại 06 bao thức ăn hiệu V903 trước ngày ông Trần Quang S làm việc với ông D là ngày 08/10/2019. Đến ngày 08/10/2019 hai bên đối chiếu công nợ thì ông D có ký đối chiếu công nợ thì còn nợ ông S số tiền 19.573.000 đồng. Sau đó bên ông S có làm việc vào ngày 18/10/2019 với ông D và ông D xin trả dần mỗi tháng là 1.000.000 đồng.

Nay ông D và bà L yêu cầu ông S trừ giá trị của 06 bao thức ăn hiệu V903 còn lại bao nhiêu thì ông, bà xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi dứt nợ.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về đường lối giải quyết vụ án là đề nghị HĐXX buộc các bị đơn hoàn trả cho nguyên đơn số tiền vốn và lãi tính đến ngày 17/3/2021 là 22.344.732đ. Đối với ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về nội dung:

- Xét yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ mua vật tư xây dựng là 22.344.732 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn hoàn trả số tiền còn nợ là 19.573.000đ, phía bị đơn cũng đã thừa nhận hiện vợ chồng bà còn nguyên đơn số tiền trên nhưng do không có khả năng thanh toán nên xin trả dần mỗi tháng là 500.000đ cho đến khi dứt nợ. Căn cứ vào Điều 92 quy định về những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử công nhận đây là sự thật.

HĐXX xét thấy bị đơn đã mua thức ăn nuôi tôm của nguyên đơn nhưng không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán, như đã phân tích ở trên bị đơn đã vi phạm hợp đồng mua bán tài sản đối với nguyên đơn, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn vì vậy việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn hoàn trả cho nguyên đơn số tiền nợ còn thiếu là 19.573.000 đồng là có căn cứ để chấp nhận.

Xét về yêu cầu tính lãi của nguyên đơn thì thấy: Nguyên đơn yêu cầu số tiền vốn là 19.573.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật là 10%/năm tương đương với 0.833%/tháng tạm tính từ ngày 09/10/2019 đến ngày 17/3/2021 tổng cộng là 17 tháng 08 ngày, (phía nguyên đơn chỉ tính tròn 17 tháng) với số tiền lãi là 2.771.732 đồng. Tổng cộng vốn và lãi tính đến ngày 17/3/2021 là 22.344.732 đồng. Xét thấy về mức lãi suất mà nguyên đơn yêu cầu là 10%/năm là phù hợp với mức lãi suất mà pháp luật qui định, do đó HĐXX chấp nhận số tiền lãi mà nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền lãi tính đến ngày 17/3/2021 số tiền là 2.771.732đ. Đối với thời gian tính lãi từ ngày 18/3/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

Ngoài ra phía bị đơn cho rằng sau khi kết sổ thì có trả lại cho nguyên đơn 06 bao thức ăn hiệu V903 trước ngày ông S làm việc với ông D là ngày 08/10/2019. Phía nguyên đơn cho rằng ngày 29/01/2018 bị đơn có trả lại 03 bao thức ăn V903 quy ra tiền 1.986.000 đồng đã khấu trừ vào số nợ cho nên công nợ còn lại 19.573.000đ chưa thanh toán. Xét thấy, bị đơn nại ra việc có trả lại 06 bao thức ăn tôm nhưng nguyên đơn chưa khấu trừ vào số nợ cho bị đơn, tuy nhiên bị đơn không cung cấp chứng cứ để chứng minh việc có trả lại 06 bao thức ăn tôm vì vậy việc bị đơn yêu cầu trừ lại trị giá của 6 bao thức ăn tôm vào số nợ là không có căn cứ để chấp nhận.

Từ những phân tích ở trên HĐXX cần xử buộc ông Ngô Văn D và bà Dương Thị L phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho Trần Quang S là chủ hộ kinh doanh Tân Thành Công số tiền còn nợ là 22.344.732 đồng là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Đối với ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là đề nghị HĐXX buộc các bị đơn hoàn trả cho nguyên đơn số tiền vốn và lãi là 22.344.732đ. Như đã phân tích ở trên xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận do đó các bị đơn phải liên đới chịu toàn bộ án phí là 1.117.326đ, nguyên đơn được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 244; Điều 271; khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280, của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Điều 280, Điều 288, Điều 430, Điều 440, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Quang S là chủ hộ kinh doanh Tân Thành Công .

1/. Xử buộc bị đơn ông Ngô Văn D và bà Dương Thị L phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho Trần Quang S là chủ hộ kinh doanh Tân Thành Công số tiền còn nợ vốn và lãi là 22.344.732 đồng.

- Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông S có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng ông D và bà Loan còn phải trả lãi cho ông Trần Quang S theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ An phí dân sự sơ thẩm:

- Nguyên đơn Trần Quang S là chủ hộ kinh doanh Tân Thành Công **không** phải chịu án phí và được hoàn trả lại các số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 550.000đ , theo biên lai thu số 0009164, ngày 13/01/2021 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn ông D và bà L phải liên đới chịu án phí số tiền là 1.117.236đ án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Chi cục THADS huyện MX;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Dương Hải

